

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày 28-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thế Kỳ và bà Lê Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'lấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'lấp tham gia phiên tòa: ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1998 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị L1 (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 15/5/2023 sau đó chuyển sang tạm giam, đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắc R'lấp – có mặt.

Bị hại: anh Phạm Văn T, sinh năm 1997; nơi đăng ký thường trú: thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đức N, sinh năm 2000; địa chỉ: Số nhà 710 đường K, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn H và anh Phạm Văn T cùng là đầu bếp của quán ăn LQ (thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông). H và anh T ở cùng với nhau tại quán nên H thường xuyên mượn điện thoại Iphone 12 Pro của anh T để chơi game và được anh T cung cấp mật khẩu khóa màn hình điện thoại cho H. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày

11/5/2023, H mượn điện thoại của anh T để chơi game còn anh T đi ngủ trước; H chơi đến khoảng 02 giờ ngày 12/5/2023 thì ngủ và để thoại trên người của H. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, H thức dậy thì vẫn thấy điện thoại để trên người còn anh T thì đang ngủ. Lúc này, H nảy sinh ý định bán điện thoại của anh T để lấy tiền tiêu xài nên H bỏ điện thoại vào trong Túi quần rồi đón xe khách đến thành phố Hồ Chí Minh. Do H biết mật khẩu khóa màn hình điện thoại nên đã xóa toàn bộ cài đặt, dữ liệu trên máy và thay đổi mật khẩu cũ, cài đặt lại mật khẩu mới. Khi đi đến thành phố Hồ Chí Minh, H đến tiệm điện thoại Zen Store ở số 710, đường K, phường L, thành phố T bán cho anh Nguyễn Đức N (là chủ tiệm) được 9.800.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân. Sau đó H ở lại thành phố Hồ Chí Minh tìm việc làm nhằm mục đích trốn tránh hành vi phạm tội. Đối với anh Phạm Văn T, sau khi ngủ dậy phát hiện H không còn ở quán và không trả lại điện thoại nên anh T mượn điện thoại gọi vào số máy của H và của anh T nhưng không liên lạc được. Nghi ngờ H đã chiếm đoạt tài sản của mình nên đã trình báo Công an xã N, huyện Đ đồng thời đăng tải trên mạng xã hội Facebook để tìm kiếm H và chiếc điện thoại di động trên. Thông qua mạng xã hội Facebook, anh T được một người có tên tài khoản Facebook là V (không xác định được nhân thân, lại lịch) thông báo H đang đi xin việc làm cho quán cà phê H1 ở đường K, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh nên ngày 13/5/2023 anh T đến gặp H thì H thừa nhận đã bán điện thoại của anh T. Đến ngày 15/5/2023, H đã đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12/KLHDDG, ngày 17/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'lấp kết luận. 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, 128GB, màu xanh đã qua sử dụng, có giá trị 13.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Thu giữ của anh Nguyễn Đức N giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, 128GB, màu xanh; 01 USB màu đen, sao chép đoạn Video Clip ghi lại hình ảnh Phạm Văn H đến bán chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro tại tiệm Zen Store ở số 710, đường Kha Vạn Cân, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; 03 bản ảnh sao chép dữ liệu từ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, về việc anh Nguyễn Đức N chuyển khoản ngân hàng tiền mua điện thoại di động của H vào tài khoản ngân hàng của H. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro là chủ sở hữu hợp pháp. Phạm Văn H đã tác động gia đình trả lại cho anh Nguyễn Đức N 9.800.000 đồng, anh Nguyễn Đức N không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS, ngày 10/8/2023 của VKSND huyện Đắk R'lấp đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về vật chứng: đề nghị chấp nhận trong quá trình điều tra đã trả

lại cho anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro. Đối với 01 USB và 03 tấm ảnh ghi nhận hành vi của bị cáo và là chứng cứ buộc tội nên cần lưu theo hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị chấp nhận quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Đức N 9.800.000 đồng; anh N không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/5/2023, H mượn điện thoại Iphone 12 Pro của anh T để chơi game sau đó đi ngủ; khoảng 04 giờ 00 phút ngày 12/5/2023, H thức dậy thì nảy sinh ý định bán điện thoại của T để lấy tiền tiêu xài nên H mang điện thoại đến thành phố Hồ Chí Minh bán cho anh Nguyễn Đức N là chủ tiệm được 9.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;"

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tác động gia đình hoàn trả lại tài sản cho người liên quan nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Đối với anh Nguyễn Đức N mua điện thoại của Phạm Văn H nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tác động gia đình trả lại cho anh Nguyễn Đức N 9.800.000 đồng; anh N và anh T không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn T điện thoại di động Iphone 12 Pro là phù hợp nên chấp nhận. Đối với 01 USB và 03 tấm ảnh ghi nhận hành vi của bị cáo và là chứng cứ buộc nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[7]. Về án phí: bị cáo bị kết án là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/5/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: anh Phạm Văn T và anh Nguyễn Đức N không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn T điện thoại di động Iphone 12 Pro là phù hợp nên chấp nhận. Đối với 01 USB và 03 tấm ảnh ghi nhận hành vi của bị cáo và là chứng cứ buộc lưu theo hồ sơ vụ án nên không xem xét xử lý.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- Công an huyện Đắk R'lấp;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đ;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Văn Tuấn